TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ L** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2024/HS-ST
Ngày 17 tháng 4 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH AN GIANG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Nam; Bà Phan Thị Yến

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trương Phi - Thư ký Tòa án

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Chúc, ông Lê Tùng D - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2024, tại Tòa án nhân dân thành phố L xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 33/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Quốc A, sinh năm 1998, tại thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi đăng ký thường trú: Số D, tổ B, khóm B, phường B, thành phố L, tỉnh An Giang; Nơi ở hiện nay: Ấp B, xã B, huyện P, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần My H (chết) và bà Nguyễn Thị N; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền sự: không; Tiền án: Ngày 14/12/2022, bị TAND thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", chấp hành xong hình phạt ngày 07/10/2023. Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố L từ ngày 20/01/2024 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Huỳnh Thị Kiều M, sinh năm 1993. Nơi cư trú: số B, ấp B, xã B, huyện L, tỉnh Đồng Tháp. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ ngày 19/01/2024, Công an phường M, thành phố L tuần tra đến khu vực tổ D, khóm N, phường M, thành phố L, tỉnh An Giang, kiểm tra hành chính Trần Quốc A đứng gần xe mô tô biển số 67L1 – 118.64 nhưng Quốc A không xuất trình được giấy tờ nên mời về trụ sở Công an phường M để làm

việc và kiểm tra trên người của Quốc A, phát hiện trong túi áo khoác phía trong bên phải của Quốc A có 01 hộp nhựa trong suốt bên trong có chứa 01 bọc nylon trong suốt, có rãnh kẹp, viền màu đỏ bên trong có chứa 02 bọc nylon trong suốt, hàn kín bên trong mỗi bọc đều chứa chất tinh thể màu trắng nghi vấn là chất ma túy và 01 đoạn ống thủy tinh có đầu gù tròn; 01 ống thủy tinh có đầu gù tròn bị gãy đã qua sử dụng; 05 bọc nylon hàn kín có một mặt hở bên trong không chứa gì; 10 tăm bông màu trắng. Qua làm việc, Trần Quốc A khai nhận 02 bọc nylon trong suốt, hàn kín bên trong mỗi bọc đều chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy đá mục đích tàng trữ để sử dụng nên lực lượng tiến hành thu giữ, niêm phong và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ các vật chứng nêu trên cùng 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, hiệu OPPO có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, sim số 0768.826.883 đã qua sử dụng và 01 xe mô tô biển số 67L1-118.64.

Kết luận giám định số 119/KL-KTHS ngày 26/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh A, xác định: 01 hộp giấy được niêm phong có in hình dấu tròn màu đỏ của Công an phường M, Công an thành phố L, tỉnh An Giang cùng các chữ ký ghi tên: Trần Nhân H1, Huỳnh Trung T, Dương Trung H2, Trần Quốc A. Bên trong có: 02 (hai) bọc nylon trong suốt hàn kín chứa tinh thể màu trắng là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng: 0,1364g.

Kết luận giám định số 281/KL-KTHS ngày 28/02/2024 của Phòng K Công an tỉnh A, xác định: Xe mô tô biển số 67L1 – 118.64 có số khung RMNDCH5MN8H007910; Số máy VHLFM152FMH – V00107910 không bị cắt, hàn, đục, sửa, tẩy, xóa, hoen gỉ.

Cáo trạng số: 43/CT-VKS-HS ngày 01/3/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên đã truy tố bị cáo Trần Quốc A về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà sơ thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Quốc A từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với chất ma túy bị thu giữ; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô biển số 67L1-118.64 và 01 điện thoại Oppo có gắn sim số 0768.826.883.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Trần Quốc A khai nhận: Bị cáo nghiện ma túy đá (Methamphetamine), đi cai nghiện 14 tháng theo Quyết định bắt buộc của Tòa án và chấp hành hình phạt tù 01 năm 06 tháng về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Khi chấp hành xong, bị cáo tiếp tục tái nghiện và thường mua ma túy để sử dụng. Bị cáo dùng sim số 0768.826.883 để gọi liên lạc mua ma túy của người tên G tại Thành phố Hồ Chí Minh về L sử dụng thì lực lượng Công an tuần tra, phát hiện thu giữ ma túy được bị cáo cất giấu trong người như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Đối với chiếc 67L1-118.64, bị cáo mua của người không rõ họ tên, nơi cư trú với giá 1.500.000 đồng để làm phương tiện đi lại, bị cáo không sử dụng điện thoại Oppo để liên lạc với người bán ma túy, chỉ sử dụng sim số 0768.816.883 gắn vào điện thoại khác và gọi mua ma túy của G nên yêu cầu Hội đồng xét xử cho bị cáo được nhận lại điện thoại Oppo nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Thị Kiều M vắng mặt tại phiên tòa nhưng quá trình điều tra, trình bày: Năm 2011, bà M có đứng tên sở hữu chiếc xe mô tô biển số 67L1-118.64, sử dụng được khoảng 01 năm thì bán lại cho người khác nên không có ý kiến đối với tài sản này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng

Đối với hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến và đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Xét thấy quá trình điều tra, Cơ quan điều tra Công an thành phố L đã tiến hành lấy lời khai, làm rõ các tình tiết trong vụ án nên việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự

Ngày 19/01/2024, bị cáo Trần Quốc A thừa nhận đã tàng trữ trái phép chất ma túy trong 01 hộp nhựa trong suốt, khối lượng 0,1364 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội 'Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo theo tội danh và khung hình phạt nêu trên là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử xem xét, chấp nhận.

[3] Về tính chất mức độ của hành vi phạm tội

M1 là một trong các chất ma túy gây nghiện nguy hiểm, bởi nó hủy hoại sức khỏe và trí lực của người sử dụng, làm mất khả năng lao động, học tập, làm rối loạn hành vi, làm tiêu tán tài sản, phá vỡ hạnh phúc gia đình, là nguyên nhân làm phát sinh tệ nạn và tội phạm hình sự khác.

Bị cáo nhận thức rõ được hành vi của bản thân, biết được hành vi trên là vi phạm pháp luật, gây ra các hậu quả xấu bởi vì chính bị cáo là đối tượng nghiện ma túy và từng bị xử phạt hành chính, phạt tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Lẽ ra, sau khi chấp hành án xong, bị cáo cố gắng lao động tạo thu nhập, sống có ích cho gia đình và xã hội, làm tấm gương tốt để nuôi dạy con, cháu. Thế nhưng, bị cáo lại có lối sống buông thả, nghiện ngập, thích thể hiện bản lĩnh và tiếp tục dấn thân vào con đường phạm tội bằng việc tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của bị cáo làm mất an ninh, trật tự và gây ra sự ảnh hưởng nhất định đến công tác phòng, chống tội phạm về ma túy của cả nước nói chúng và tại tại địa phương nói riêng. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt chính, Điều luật còn quy định hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo có thu nhập không ổn định, không có điều kiện để thi hành hình phạt bổ sung bằng tiền nên Hội đồng xét xử xem xét không buộc bị cáo phải nộp phạt, điều này thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

Đối với người tên G theo bị cáo khai là bán ma túy cho bị cáo nhưng chưa xác định được nhân thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L tiếp tục làm rõ để xử lý theo Cáo trạng đề nghị là có căn cứ.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Năm 2022, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đã chấp hành xong hình phạt nhưng tính đến ngày phạm tội mới, bị cáo chưa được đương nhiên xóa án

tích và lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự theo đề nghị truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

Đối với đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, thuộc trường hợp có ông nội được Hội đồng Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng, Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, nhì, ba. Xét thấy, bị cáo đã hưởng tình tiết giảm nhẹ này tại bản số 130/2022/HS-ST ngày 14/12/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên nên Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo đề nghị.

[6] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra - Công an thành phố L có chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2024 và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

01 gói niêm phong vụ số 119/KL-KTHS ngày 26/01/2024 có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Trần Nhân H1; 01 hộp nhựa trong suốt đã qua sử dụng; 01 bọc nylon trong suốt có rảnh kẹp viền màu đỏ bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng; 02 đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng; 10 tăm bông màu trắng, chưa qua sử dụng; 05 bọc nylon trong suốt, hàn kín có một mặt hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng. Đây là chất chất ma túy, vật dụng dùng sử dụng ma túy nên tịch thu tiêu hủy;

01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, hiệu Oppo có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, sim số 0768.826.883, không xác định được model và imei đã qua sử dụng. Theo biên bản kiểm tra điện thoại ngày 01/3/2024 do Cơ quan điều tra Công an thành phố L lập và xác định bị cáo dùng điện thoại và số thuê bao liên lạc với số thuê bao 0566.470.387 để mua ma túy sử dụng nên tịch sung ngân sách Nhà nước cùng 01 xe mô tô biển số 67L1-118.64, đã qua giám định, không xác định được chủ sở hữu.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

[1] Về hình phạt: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc A1 02 (hai) năm 06(sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 20/01/2024.

[2] Xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong vụ số 119/KL-KTHS ngày 26/01/2024 có các chữ ký ghi tên Nguyễn Thị Mỹ H3, Trần Nhân H1; 01 hộp nhựa trong suốt đã qua sử dụng; 01 bọc nylon trong suốt có rảnh kẹp viền màu đỏ bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng; 02 đoạn ống thủy tinh đã qua sử dụng; 10 tăm bông màu trắng, chưa qua sử dụng; 05 bọc nylon trong suốt, hàn kín có một mặt hở bên trong không chứa gì, đã qua sử dụng;

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, màu đen, hiệu Oppo có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, sim số 0768.826.883, không xác định được model và imei đã qua sử dụng, chưa kiểm tra bên trong và 01 xe mô tô biển số 67L1-118.64, đã qua giám định.

(Xử lý vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 07/3/2024 giữa Cơ quan điều tra – Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

[3] Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH quy định về án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- VKSND Tp.L;
- Chi cục Thi hành án dân sự Tp.L;
- Nhà tạm giữ Công an Tp.L;
- Người tham gia tố tụng trong vụ án;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quốc Nam